

**DANH SÁCH GIẢNG VIÊN THỈNH GIẢNG
THEO NGÀNH/CHUYÊN NGÀNH VÀ ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ CKII - CKI - BSNT**

Đơn vị báo cáo: Trường Đại học Y Hà Nội

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách giảng viên cơ hữu theo quy định về điều kiện mở ngành đào tạo/Quy chế đào tạo CKI, CKII, BSNT hiện hành (2)			Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan công tác
			CKII	CKI	BSNT			
1	Chẩn đoán hình ảnh							
		Đoàn Tiến Lưu			x	ThS-BSNT	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Đại học Y Hà Nội
		Nguyễn Tiến Long			x	BSNT	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Đại học Y Hà Nội
		Lê Duy Chung			x	ThS-BS	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Đại học Y Hà Nội
		Nguyễn Duy Thắng			x	ThS-BS	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Đại học Y Hà Nội
		Đoàn Viết Trình			x	ThS-BS	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Đại học Y Hà Nội
		Đặng Thị Bích Nguyệt			x	ThS-BS	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Đại học Y Hà Nội
		Nguyễn Ngọc Cương			x	BSNT	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Đại học Y Hà Nội
		Mai Thế Cảnh			x	BSNT	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Đại học Y Hà Nội
		Nguyễn Văn Quế			x	ThS-BS	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Đại học Y Hà Nội
		Phan Nhân Hiền			x	BSNT	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Đại học Y Hà Nội
		Trương Thị Thanh			x	BSNT	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Đại học Y Hà Nội
		Nguyễn Văn Giang			x	ThS-BS	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Đại học Y Hà Nội
		Phạm Hồng Cảnh			x	ThS-BS	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Đại học Y Hà Nội
		Lê Văn Tuyền			x	ThS-BSNT	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Đại học Y Hà Nội
		Trịnh Văn Duy			x	ThS-BS	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Đại học Y Hà Nội
		Nguyễn xuân Hiền	x			PGS.TS-BS	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Bạch Mai
		Nguyễn Duy Trinh			x	TS-BS	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Bạch Mai
		Hoàng Đức Hạ			x	TS-BS	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp Hải Phòng
		Phạm Mạnh Cường			x	TS-BSNT	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Bạch Mai
		Lê Nguyệt Minh			x	ThS-BS	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Bạch Mai

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách giảng viên cơ hữu theo quy định về điều kiện mở ngành đào tạo/Quy chế đào tạo CKI, CKII, BSNT hiện hành (2)			Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan công tác
			CKII	CKI	BSNT			
		Phùng Bảo Ngọc			x	BSNT	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Bạch Mai
		Ngô Quang Định		x		BSNT	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Bạch Mai
		Lê Hoàng Kiên		x		BSNT	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Bạch Mai
		Trịnh Hà Châu			x	ThS-BS	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Bạch Mai
		Lê Thị Thùy Liên		x		BSNT	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Bạch Mai
		Trần Văn Lượng		x		BSNT	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Bạch Mai
		Lê Văn Khánh		x		BSNT	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Bạch Mai
		Lê Thị My		x		BSNT	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Bạch Mai
		Phan Hoàng Giang		x		BSNT	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Bạch Mai
		Lê Văn Khang			x	ThS-BS	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Bạch Mai
		Đinh Trung Thành			x	ThS-BS	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Đa khoa xanh Pôn
		Nguyễn Tử Anh			x	ThS-BS	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Đa khoa xanh Pôn
		Trần Đăng Khoa			x	ThS-BS	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Hữu nghị
		Đỗ Đức Thịnh		x		BSCKI	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Hữu nghị
		Phạm Đức Hiệp			x	ThS-BS	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Hữu nghị
		Vũ Thị Như Loan		x		BSCKI	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Hữu nghị
		Nguyễn Thị Hiếu		x		BSNT	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Nguyễn Lan Hương		x		ThS-BS	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Nguyễn Thanh Vân		x		BSNT	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Bùi Quang Huynh		x		ThS-BSNT	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Thân Văn Sỹ		x		ThS-BSNT	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Lê Thanh Dũng		x		TS-BS	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Phạm Hữu Khuyên			x	ThS-BSNT	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Nguyễn Đình Minh			x	ThS-BSNT	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Lê Thị Hồng Phương		x		ThS-BS	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Nguyễn Văn Thi		x		TS-BS	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện K
		Đặng Phước Triều	x			BSCKII	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện K

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách giảng viên cơ hữu theo quy định về điều kiện mở ngành đào tạo/Quy chế đào tạo CKI, CKII, BSNT hiện hành (2)			Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan công tác
			CKII	CKI	BSNT			
		Đinh Hoàng Việt		x		ThS-BS	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện K
		Nguyễn Thị Hiếu		x		BSCKI	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện K
		Hoàng Thị Vi Hương		x		ThS-BS	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện K
		Doãn xuân Hồng			x	BSCKI	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện K
		Ngô Lê Lâm			x	ThS-BS	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện K
		Vũ Lê Minh		x		ThS-BS	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện K
		Đỗ Anh Tuấn		x		BSCKI	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện K
		Nguyễn Trung Kiên			x	ThS-BS	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện K
		Ngô Quốc Bộ		x		ThS-BS	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện K
		Nguyễn Thùy Linh			x	ThS-BS	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện K
		Lê Thị Thùy Trang		x		ThS-BSNT	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Phụ Sản Trung ương
		Nguyễn Tuấn Anh		x		BSCKI	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Phụ Sản Trung ương
		Phạm Thị Thu		x		ThS-BS	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Phụ Sản Trung ương
		Phạm Hoàng Cường		x		BSCKI	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Phụ Sản Trung ương
		Phạm Chi Mai		x		BSCKII	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Phụ Sản Trung ương
		Phan Hoài Nam		x		BSCKII	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Phụ Sản Trung ương
		Lê Hùng			x	ThS-BSNT	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Phụ Sản Trung ương
		Đỗ xuân Hoài		x		BSCKI	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Phụ Sản Trung ương
		Nguyễn Đình Hường		x		BSCKII	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Ung bướu Hà Nội
		Bùi Dương Hương Ly		x		ThS-BS	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Ung bướu Hà Nội
		Phạm Khắc Trung			x	ThS-BS	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Ung bướu Hà Nội
		Lê Văn Hòa		x		ThS-BS	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Ung bướu Hà Nội
		Vũ Tất Giao		x		ThS-BS	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Ung bướu Hà Nội
		Vũ Thị Hồng Hải			x	ThS-BS	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Ung bướu Hà Nội
		Chử Quốc Công		x		ThS-BS	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Ung bướu Hà Nội
		Vũ Hải Thanh			x	ThS-BSCKII	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách giảng viên cơ hữu theo quy định về điều kiện mở ngành đào tạo/Quy chế đào tạo CKI, CKII, BSNT hiện hành (2)			Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan công tác
			CKII	CKI	BSNT			
2	Da liễu	Trần Anh Tuấn				TS-BS	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Bạch Mai
		Hoàng Đình Âu			x	TS-BS	Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Đại học Y Hà Nội
		Phạm Thị Minh Phương			x	TS-BS	Dịch tễ	Bệnh viện Da liễu Trung ương
		Đỗ Thị Thu Hiền			x	TS-BS	Da liễu	Bệnh viện Da liễu Trung ương
		Trần Cẩm Vân		x		TS-BS	Da liễu	Bệnh viện Da liễu Trung ương
		Lê Huyền My		x		TS-BS	Da liễu	Bệnh viện Da liễu Trung ương
		Nguyễn Hữu Quang		x		TS-BS	Phẫu thuật tạo hình	Bệnh viện Da liễu Trung ương
3	Dị ứng - Miễn dịch lâm sàng							
		Nguyễn Văn Đĩnh			x	BSNT	Dị ứng - MDLS	Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec - Times City
		Nguyễn Hoàng Phương			x	TS-BS	Dị ứng - MDLS	Bệnh viện Bạch Mai
		Nguyễn Hữu Trường			x	TS-BS	Dị ứng - MDLS	Bệnh viện Bạch Mai
		Lưu Phương Lan			x	TS-BS	Dị ứng - MDLS	Bệnh viện Bạch Mai
		Lương Đức Dũng			x	TS-BS	Dị ứng - MDLS	Bệnh viện Đa khoa xanh Pôn
4	Giải phẫu bệnh							
		Hoàng Ngọc Thạch			x	ThS-BS	Giải phẫu bệnh	Bệnh viện Nhi Trung ương
		Lê Quang Vinh	x			PGS.TS-BS	Giải phẫu bệnh	Bệnh viện Phụ Sản Trung ương
		Phạm Văn Tuyển			x	ThS-BS	Giải phẫu bệnh	Bệnh viện Bạch Mai
		Lê Quang Hải			x	TS-BS	Giải phẫu bệnh	Bệnh viện K
		Trịnh Quang Diện	x			PGS.TS-BSCKI	Giải phẫu bệnh	Bệnh viện K
		Trịnh Tuấn Dũng		x		PGS.TS-BS	Giải phẫu bệnh	Bệnh viện Trung ương Quân đội 108
		Trịnh Tiên Phong			x	ThS-BS	Giải phẫu bệnh	Bệnh viện Bạch Mai
		Nguyễn Văn Chủ		x		TS	Giải phẫu bệnh	Bệnh viện K
		Nguyễn Phi Hùng			x	TS	Giải phẫu bệnh	Bệnh viện K
		Trần Ngọc Dũng			x	TS	Giải phẫu bệnh	Viện HH-TM trung ương

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách giảng viên cơ hữu theo quy định về điều kiện mở ngành đào tạo/Quy chế đào tạo CKI, CKII, BSNT hiện hành (2)			Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan công tác
			CKII	CKI	BSNT			
5	Gây mê hồi sức							
		Trần Đăng Luân			x	ThS-BSCCKII	GMHS	Bệnh viện Bạch Mai
		Lưu Quang Thùy			x	TS-BS	GMHS	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Trần Thế Quang			x	TS-BS	GMHS	Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội
		Đỗ Văn Lợi			x	TS-BS	GMHS	Bệnh viện Phụ Sản Trung ương
		Vũ Thị Thục Phương		x		TS-BSCCKI	GMHS	Bệnh viện Tim Hà Nội
		Nguyễn Quốc Anh	x			PGS.TS	GMHS	BV Bạch Mai
		Trần Văn Cường	x			TS-BS	GMHS	Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội
6	Hóa sinh y học							
		Nguyễn Minh Hiền			x	TS-BS	Hoá sinh	Bệnh viện Thanh Nhàn
		Nguyễn Thị Diệp Anh			x	TS	Hoá sinh	Viện Dinh dưỡng Quốc gia
		Hoàng Thu Hà		x		TS-BS	Hoá sinh	Bệnh viện Đa khoa xanh Pôn
		Trần Thị Thanh Hương			x	TS-BS	Hoá sinh	Bệnh viện Lão khoa Trung ương
		Trịnh Quốc Đạt			x	TS-BS	Hoá sinh	Bệnh viện Đa khoa Tỉnh Thanh Hoá
7	Hồi sức cấp cứu							
		Nguyễn Anh Dũng			x	BSNT	HSCC	Bệnh viện Đại học Y Hà Nội
		Nguyễn Trung Nguyên			x	ThS-BS	HSCC	Bệnh viện Bạch Mai
		Đặng Thị xuân			x	TS-BSCCKII	HSCC	Bệnh viện Bạch Mai
		Nguyễn Văn Chi		x		PGS.TS-BS	HSCC	Bệnh viện Bạch Mai
		Đỗ Ngọc Sơn		x		TS-BS	HSCC	Bệnh viện Bạch Mai
		Đào xuân Cơ	x			PGS.TS-BS	HSCC	Bệnh viện Bạch Mai
		Trần Hữu Thông			x	TS-BS	HSCC	Bệnh viện Bạch Mai
		Nguyễn Công Tấn	x			TS-BS	HSCC	Bệnh viện Bạch Mai
		Lương Quốc Chính			x	TS-BS	HSCC	Bệnh viện Bạch Mai
		Nguyễn Hữu Quân		x		TS-BS	HSCC	Bệnh viện Bạch Mai
		Lê Quang Thuận			x	TS-BS	Chống độc	Bệnh viện Bạch Mai

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách giảng viên cơ hữu theo quy định về điều kiện mở ngành đào tạo/Quy chế đào tạo CKI, CKII, BSNT hiện hành (2)			Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan công tác
			CKII	CKI	BSNT			
		Phạm Thế Thạch			x	BSNT	HSCC	Bệnh viện Bạch Mai
		Lê Hồng Trung		x		TS-BS	HSCC	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc
		Mai Duy Tôn			x	PGS.TS-BS	HSCC	Bệnh viện Bạch Mai
8	Huyết học - Truyền máu							
		Nguyễn Tuấn Tùng		x		TS-BS	Huyết học - Truyền máu	Bệnh viện Bạch Mai
		Trương Công Duẩn			x	TS-BS	Huyết học - Truyền máu	Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec - Times City
		Nguyễn Triệu Vân		x		TS-BS	Huyết học - Truyền máu	Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương
		Dương Quốc Chính			x	TS	Huyết học - Truyền máu	Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương
		Trần Ngọc Quế			x	TS-BS	Huyết học - Truyền máu	Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương
		Vũ Đức Bình			x	Tiến sĩ, Bác sĩ	Huyết học - Truyền máu	Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương
		Bạch Quốc Khánh				PGS.TS	Huyết học - Truyền máu	Viện HH&TMTW
		Nguyễn Ngọc Dũng			x	TS-BS	Tế bào học	Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương
9	Ký sinh trùng - Côn trùng							
		Đỗ Trung Dũng		x		TS-BS	KST-CT-SR	Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Trung ương
		Trần Thanh Dương		x		PGS.TS-BS	KST-CT-SR	Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Trung ương
		Cao Bá Lợi			x	PGS.TS-BS	KST-CT-SR	Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Trung ương
10	Lao và bệnh phổi							
		Nguyễn Viết Nhung	x			PGS.TS	Lao bệnh phổi	BV Phổi TW

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách giảng viên cơ hữu theo quy định về điều kiện mở ngành đào tạo/Qui chế đào tạo CKI, CKII, BSNT hiện hành (2)			Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan công tác
			CKII	CKI	BSNT			
		Hoàng Thanh Vân			x	TS-BS	Lao bệnh phổi	Bệnh viện Phổi Trung ương
		Nguyễn Văn Hưng	x			PGS.TS-BS	Lao bệnh phổi	Bệnh viện Phổi Trung ương
		Nguyễn Lê Nhật Minh			x	ThS-BSCCKII	Lao bệnh phổi	Bệnh viện Phổi Trung ương
		Đặng Văn Khiêm			x	BSCCKII	Lao bệnh phổi	Bệnh viện Phổi Trung ương
		Nguyễn Thị Phương Anh		x		ThS-BS	Lao bệnh phổi	Bệnh viện Phổi Trung ương
		Nguyễn Thị Ngoạn		x		ThS-BSCCKII	Lao bệnh phổi	Bệnh viện Phổi Trung ương
		Nguyễn Thị Bích Ngọc			x	TS-BS	Lao bệnh phổi	Bệnh viện Phổi Trung ương
		Nguyễn Quang Hòa			x	ThS-BS	Lao bệnh phổi	Bệnh viện Phổi Trung ương
		Nguyễn Bình Hòa	x			TS-BS	Lao bệnh phổi	Bệnh viện Phổi Trung ương
		Hoàng Thị Thanh Thủy	x			TS-BS	Lao bệnh phổi	Bệnh viện Phổi Trung ương
		Vũ Văn Thành			x	ThS-BS	Lao bệnh phổi	Bệnh viện Phổi Trung ương
		Cung Văn Công	x			TS-BS	Lao bệnh phổi	Bệnh viện Phổi Trung ương
		Đinh Văn Lượng			x	TS-BS	Ngoại lồng ngực	Bệnh viện Phổi Trung ương
11	Mô phôi thai học							
		Nguyễn Thị Liên Hương			x	TS-BS	Mô phôi-TTÔN	Bệnh viện Phụ Sản Trung ương
12	Ngoại khoa							
		Nguyễn Văn Hoạt			x	TS-BS	Chấn thương Chỉnh hình	Bệnh viện Đại học Y Hà Nội
		Nguyễn Thế Hào	x			PGS.TS-BSCCKII	Thần kinh -sọ não	Bệnh viện Bạch Mai
		Nguyễn Minh Tuấn			x	TS-BS	Tiêu hóa - Gan mật	Bệnh viện Bạch Mai
		Trần Mạnh Hùng			x	TS-BS	Tiêu hóa - Gan mật	Bệnh viện Bạch Mai
		Vũ Đức Long			x	TS-BS	Tiêu hóa - Gan mật	Bệnh viện Bạch Mai
		Nguyễn Lê Bảo Tiến	x			PGS.TS-BS	Chấn thương Chỉnh hình	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Nguyễn Việt Hoa			x	TS-BS	Ngoại Nhi	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Lê Mạnh Sơn			x	TS-BS	Chấn thương Chỉnh hình	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách giảng viên cơ hữu theo quy định về điều kiện mở ngành đào tạo/Quy chế đào tạo CKI, CKII, BSNT hiện hành (2)			Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan công tác
			CKII	CKI	BSNT			
		Nguyễn Hoàng Long			x	TS-BS	Chấn thương Chỉnh hình	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Trần Đình Thơ	x			PGS.TS-BSCKII	Tiêu hóa - Gan mật	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Lê Tư Hoàng	x			PGS TS-BS	Tiêu hóa - Gan mật	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Dương Trọng Hiền			x	TS-BS	Tiêu hóa - Gan mật	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Lê Nguyên Vũ			x	TS-BS	Tiết niệu	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Phùng Duy Hồng Sơn			x	TS-BS	Tim mạch - Lồng ngực	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Nguyễn Đình Hưng		x		ThS-BS	Thần kinh -sọ não	Bệnh viện Đa khoa xanh Pôn
		Phạm Duy Hiền			x	TS-BS	Ngoại Nhi	Bệnh viện Nhi Trung ương
		Ngô Mạnh Hùng			x	TS-BS	Thần kinh -sọ não	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Bùi Huy Mạnh			x	TS-BS	Thần kinh sọ não	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Lê Việt Khánh			x	TS-BS	Tiêu hóa - Gan mật	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Đỗ Tuấn Anh			x	TS-BSCKII	Tiêu hóa - Gan mật	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Dương Trung Kiên		x		ThS-BS	Thần kinh- sọ não	Bệnh viện Đa khoa xanh Pôn
		Trần Thanh Tùng			x	TS-BS	Tiêu hóa - Gan mật	Bệnh viện Bạch Mai
		Nguyễn Hàm Hội		x		BSNT	Tiêu hóa - Gan mật	Bệnh viện Bạch Mai
		Nguyễn Ngọc Hùng			x	TS-BS	Tiêu hóa - Gan mật	Bệnh viện Bạch Mai
		Trần Văn Quyết		x		ThS-BS	Ngoại Nhi	Bệnh viện Đa khoa xanh Pôn
		Ngô Trung Kiên		x		BSCKI	Tiết niệu	Bệnh viện Đa khoa xanh Pôn
		Lê Hồng Nhân			x	TS-BS	Thần kinh -sọ não	Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức
		Trần Chí Thanh			x	TS-BS	Tiết niệu	Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức
		Trần Hoàng Tùng		x		ThS-BS	Chấn thương Chỉnh hình	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Hoàng Ngọc Sơn			x	TS-BSCKII	Chấn thương Chỉnh hình	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Nguyễn Lý Thịnh Trường			x	TS-BS	Tim mạch - Lồng ngực	Bệnh viện Nhi Trung ương
		Nguyễn Sinh Hiền			x	TS-BS	Tim mạch - Lồng ngực	Bệnh viện Tim Hà Nội
		Hoàng Gia Du			x	TS-BS	CTCH-CS	Bệnh viện Bạch Mai
		Trịnh Minh Thanh		x		ThS-BS	Tiết niệu	Bệnh viện Bạch Mai

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách giảng viên cơ hữu theo quy định về điều kiện mở ngành đào tạo/Quy chế đào tạo CKI, BSNT hiện hành (2)			Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan công tác
			CKII	CKI	BSNT			
		Triệu Văn Trường			x	ThS-BS	Tiêu hóa - Gan mật	Bệnh viện Bạch Mai
		Nguyễn Quốc Vinh			x	ThS-BS	Tiêu hóa - Gan mật	Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec - Times City
		Nguyễn Ngọc Khánh			x	ThS-BS	Tiết niệu	Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec - Times City
		Đỗ Tuấn Anh			x	BSCKI	Thần kinh	Bệnh viện E
		Nguyễn Công Hựu			x	TS-BS	Tim mạch - Lồng ngực	Bệnh viện E
		Ngô Văn Toàn	x			PGS.TS-BSCKII	Chấn thương Chỉnh hình	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Hoàng Minh Đức			x	BSNT	Tiêu hóa - Gan mật	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Đỗ Mạnh Hùng			x	TS-BS	Tiêu hóa - Gan mật	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Nguyễn xuân Hòa			x	BSNT	Tiêu hóa - Gan mật	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Ninh Việt Khải			x	TS-BS	Tiêu hóa - Gan mật	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Đỗ Mạnh Hùng		x		TS-BS	CTCH-CS	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Vũ Văn Cường		x		TS-BS	CTCH-CS	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Đoàn Việt Quân		x		BSCKII	CTCH	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Phạm Thế Anh		x		TS-BS	Tiêu hóa - Gan mật	Bệnh viện K
		Đỗ Anh Tuấn			x	ThS-BS	Tiêu hóa - Gan mật	Bệnh viện K
		Nguyễn Ngọc Hưng	x			PGS.TS-BSCKII	CTCH	Bệnh viện Nhi Trung ương
		Bùi Hoàng Thảo			x	ThS-BS	Tiết niệu	Bệnh viện Đa khoa xanh Pôn
		Đồng Văn Hệ	x			PGS.TS-BS	Thần kinh - sọ não	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Nguyễn Thanh Long	x			PGS.TS-BS	Tiêu hóa - Gan mật	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Nguyễn xuân Hùng	x			PGS.TS-BS	Tiêu hóa - Gan mật	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Nguyễn Quang Nghĩa	x			PGS.TS-BS	Tiêu hóa - Gan mật	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Khiếu Mạnh Cường		x		BSCKII	Tim mạch - Lồng ngực	Bệnh viện Phổi Trung ương
		Ngô Bá Toàn	x			TS-BS	Chấn thương Chỉnh hình	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách giảng viên cơ hữu theo quy định về điều kiện mở ngành đào tạo/Quy chế đào tạo CKI, CKII, BSNT hiện hành (2)			Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan công tác
			CKII	CKI	BSNT			
		Vũ Văn Khoa	x			TS-BS	Chấn thương Chỉnh hình	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Hoàng Hải Đức	x			TS-BS	Chấn thương Chỉnh hình	Bệnh viện Nhi Trung ương
		Kiều Quốc Hiền		x		BSCKII	Chấn thương Chỉnh hình	Bệnh viện E
		Trịnh Hồng Sơn	x			GS.TS-BS	Tiêu hóa - Gan mật	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Lê Ngọc Thành	x			GS.TS-BS	Tim mạch - Lồng ngực	Bệnh viện E
		Vũ Nguyễn Khải Ca			x	PGS.TS-BS	Tiết niệu	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Trần Ngọc Lương			x	PGS.TS-BS	Ngoại Lồng ngực	Bệnh viện Nội tiết Trung ương
		Nguyễn Đức Tiến			x	PGS.TS-BS	Tiêu hóa - Gan mật	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Nguyễn Đức Chính			x	PGS.TS-BS	Tiêu hóa - Gan mật	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Bùi Đức Hậu			x	PGS.TS-BS	Tiết niệu	Bệnh viện Nhi Trung ương
		Nguyễn Mạnh Khánh	x			PGS.TS-BS	Chấn thương Chỉnh hình	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Phạm Hoàng Hà	x			PGS.TS-BS	Tiêu hóa - Gan mật	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Trần Hữu Vinh	x			PGS.TS-BS	Tiêu hóa - Gan mật	Bệnh viện Bạch Mai
		Trần Ngọc Sơn	x			PGS.TS-BS	Ngoại Nhi	Bệnh viện Đa khoa xanh Pôn
		Nguyễn Quang	x			PGS TS-BS	Tiết niệu	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
13	Nhãn khoa							
		Vũ Thị Thanh				TS-BS	Nhãn khoa - Khúc xạ	Bệnh viện Mắt Hà Nội
		Nguyễn xuân Hiệp	x			PGS.TS-BS	Nhãn khoa - Khúc xạ	Bệnh viện Mắt Trung ương
		Vũ Tuấn Anh		x		TS-BS	Nhãn khoa - Khúc xạ	Bệnh viện Mắt Trung ương
		Hoàng Trần Thanh		x		TS-BS	Nhãn khoa - Khúc xạ	Bệnh viện Mắt Trung ương
		Phạm Ngọc Đông	x			PGS.TS-BS	Nhãn khoa - Khúc xạ	Bệnh viện Mắt Trung ương
		Nguyễn Thị Nhất Châu			x	TS-BS	Nhãn khoa - Khúc xạ	Bệnh viện Mắt Trung ương
		Nguyễn Quốc Anh			x	TS-BS	Nhãn khoa - Khúc xạ	Bệnh viện Mắt Trung ương
		Phạm Hồng Vân			x	TS-BS	Nhãn khoa - Khúc xạ	Bệnh viện Mắt Trung ương
		Nguyễn Thanh Thủy			x	TS-BS	Nhãn khoa - Khúc xạ	Bệnh viện Mắt Trung ương
		Nguyễn xuân Tịnh			x	TS-BS	Nhãn khoa - Khúc xạ	Bệnh viện Mắt Trung ương
		Nguyễn Thị Thu Hiền			x	TS-BS	Nhãn khoa - Khúc xạ	Bệnh viện Mắt Trung ương

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách giảng viên cơ hữu theo quy định về điều kiện mở ngành đào tạo/Quy chế đào tạo CKI, CKII, BSNT hiện hành (2)			Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan công tác
			CKII	CKI	BSNT			
		Nguyễn Thu Thủy		x		TS-BS	Nhãn khoa - Khúc xạ	Bệnh viện Mắt Trung ương
		Lê xuân Cung		x		TS-BS	Nhãn khoa - Khúc xạ	Bệnh viện Mắt Trung ương
		Trần Khánh Sâm		x		TS-BS	Nhãn khoa - Khúc xạ	Bệnh viện Mắt Trung ương
		Bùi Thị Vân Anh		x		TS-BS	Nhãn khoa - Khúc xạ	Bệnh viện Mắt Trung ương
		Đặng Trần Đạt		x		TS-BS	Nhãn khoa - Khúc xạ	Bệnh viện Mắt Trung ương
		Phạm Thu Minh		x		TS-BS	Nhãn khoa - Khúc xạ	Bệnh viện Mắt Trung ương
		Thẩm Trương Khánh Vân		x		TS-BS	Nhãn khoa - Khúc xạ	Bệnh viện Mắt Trung ương
		Nguyễn Văn Huy		x		TS-BS	Nhãn khoa - Khúc xạ	Bệnh viện Mắt Trung ương
		Dương Quỳnh Chi		x		TS-BS	Nhãn khoa - Khúc xạ	Bệnh viện Mắt Trung ương
		Hoàng Cương	x			TS-BS	Nhãn khoa - Khúc xạ	Bệnh viện Mắt Trung ương
		Ngô Văn Thắng	x			TS-BS	Nhãn khoa - Khúc xạ	Bệnh viện Mắt Trung ương
		Hoàng Thị Thu Hà	x			TS-BS	Nhãn khoa - Khúc xạ	Bệnh viện Mắt Trung ương
		Trần Thị Thúy Hồng			x	ThS-BS	Nhãn khoa - Khúc xạ	Bệnh viện Mắt Trung ương
		Vũ Thị Tuệ Khanh	x			TS-BS	Nhãn khoa - Khúc xạ	Bệnh viện Mắt Sài Gòn
		Nguyễn Đăng Dũng		x		ThS-BSCKII	Nhãn khoa - Khúc xạ	Bệnh viện Mắt Quốc tế DND
		Đặng Thị Như Quỳnh			x	ThS-BS	Nhãn khoa - Khúc xạ	Bệnh viện Mắt Quốc tế DND
		Phạm Thị Hằng			x	ThS-BS	Nhãn khoa - Khúc xạ	Bệnh viện Mắt Quốc tế DND
		Đinh Yên Lục			x	ThS-BS	Nhãn khoa - Khúc xạ	Bệnh viện Mắt Quốc tế DND
		Đoàn Anh			x	ThS-BS	Nhãn khoa - Khúc xạ	Bệnh viện Mắt Quốc tế DND
		Lê Việt Sơn		x		ThS-BSCKII	Nhãn khoa - Khúc xạ	Bệnh viện Bạch Mai
		Phùng Thị Thúy Hằng			x	ThS-BS	Nhãn khoa - Khúc xạ	Bệnh viện Bạch Mai

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách giảng viên cơ hữu theo quy định về điều kiện mở ngành đào tạo/Qui chế đào tạo CKI, CKII, BSNT hiện hành (2)			Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan công tác
			CKII	CKI	BSNT			
		Nguyễn Thu Hương		x		TS-BS	Nhãn khoa - Khúc xạ	Bệnh viện Mắt Hà Đông
		Đỗ Văn Hải		x		TS-BS	Nhãn khoa - Khúc xạ	Bệnh viện Mắt Hà Đông
		Cung Hồng Sơn	x			PGS.TS-BS	Nhãn khoa - Khúc xạ	Bệnh viện Mắt Trung ương
		Hồ xuân Hải			x	TS-BS	Nhãn khoa - Khúc xạ	Bệnh viện Mắt Trung ương
		Hà Thị Thu Hà			x	ThS-BS	Nhãn khoa - Khúc xạ	Bệnh viện Mắt Trung ương
		Nguyễn Thị Thu Hiền			x	BSNT	Nhãn khoa - Khúc xạ	Bệnh viện Mắt Trung ương
		Nguyễn Thị Thu Yên				PGS.TS	Nhãn khoa - Khúc xạ	Hội nhãn khoa Việt Nam
		Hoàng Thị Phúc				PGS.TS	Nhãn khoa - Khúc xạ	Hội nhãn khoa Việt Nam
		Phạm Thị Khánh Vân				PGS.TS	Nhãn khoa - Khúc xạ	Hội nhãn khoa Việt Nam
		Đào Thị Lâm Hương				PGS.TS	Nhãn khoa - Khúc xạ	Hội nhãn khoa Việt Nam
		Đỗ Như Hôn				GS.TS	Nhãn khoa - Khúc xạ	Bệnh viện Mắt Trung ương
		Lê Thị Kim xuân				PGS.TS	Nhãn khoa - Khúc xạ	Hội nhãn khoa Việt Nam
		Vũ Thị Bích Thủy				PGS.TS	Nhãn khoa - Khúc xạ	Bệnh viện Mắt Trung ương
		Hoàng Anh Tuấn			x	TS-BS	Nhãn khoa - Khúc xạ	Bệnh viện Mắt Trung ương
14	Nhi khoa							
		Lương Thu Hương	x			TS-BS	Tim mạch Nhi	Bệnh viện Đa khoa xanh Pôn
		Thái Bằng Giang		x		ThS-BS	Sơ sinh	Bệnh viện Đa khoa xanh Pôn
		Trần Văn Trung	x			TS-BS	Hồi sức cấp cứu	Bệnh viện Đa khoa xanh Pôn
		Bùi Ngọc Lan			x	TS-BS	Ung bướu	Bệnh viện Nhi Trung ương
		Nguyễn Văn Lâm			x	TS-BS	Truyền nhiễm	Bệnh viện Nhi Trung ương
		Phan Thị Hiền			x	TS-BSCKI	Nội soi - tiêu hóa	Bệnh viện Nhi Trung ương
		Trần Đức Hậu			x	TS-BS	Ung bướu	Bệnh viện Nhi Trung ương
		Nguyễn Phạm Anh Hoa			x	TS-BS	Tiêu hóa-Gan mật	Bệnh viện Nhi Trung ương
		Phạm Thu Hiền	x			TS-BS	Hô hấp	Bệnh viện Nhi Trung ương
		Bùi Phương Thảo			x	TS-BS	Nội tiết	Bệnh viện Nhi Trung ương
		Phan Hữu Phúc			x	TS-BS	Hồi sức cấp cứu	Bệnh viện Nhi Trung ương
		Lê Thị Hồng Hanh	x			PGS.TS-BS	Hô hấp Miễn dịch	Bệnh viện Nhi Trung ương

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách giảng viên cơ hữu theo quy định về điều kiện mở ngành đào tạo/Quy chế đào tạo CKI, CKII, BSNT hiện hành (2)			Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan công tác
			CKII	CKI	BSNT			
		Tạ Anh Tuấn			x	TS-BS	Hồi sức cấp cứu	Bệnh viện Nhi Trung ương
		Lê Minh Trác		x		TS-BSCKI	Sơ sinh	Bệnh viện Phụ Sản Trung ương
		Trần Đắc Đại		x		BSNT	Tim mạch Nhi	Bệnh viện E
		Nguyễn Thu Hương			x	TS-BS	Thận tiết niệu	Bệnh viện Nhi Trung ương
		Nguyễn Thị Mai Hương			x	TS-BS	Huyết học	Bệnh viện Nhi Trung ương
		Lê Hồng Quang			x	TS-BS	Tim mạch Nhi	Bệnh viện Nhi Trung ương
		Lê xuân Ngọc			x	TS-BSCKI	Cấp cứu lưu	Bệnh viện Nhi Trung ương
		Đào Minh Tuấn	x			PGS.TS-BS	Hô hấp	Bệnh viện Nhi Trung ương
		Lê Thị Thu Hương		x		TS-BS	Miễn dịch	Bệnh viện Nhi Trung ương
		Nguyễn Ngọc Khánh		x		TS-BS	Nội tiết	Bệnh viện Nhi Trung ương
		Cần Thị Bích Ngọc		x		TS-BS	Nội tiết	Bệnh viện Nhi Trung ương
		Khu Thị Khánh Dung	x			PGS.TS-BS	Sơ sinh	Bệnh viện Nhi Trung ương
		Nguyễn Trung Kiên			x	BSNT	Tim mạch Nhi	Bệnh viện Tim Hà Nội
		Vương Hoàng Dung			x	ThS-BS	Tim mạch Nhi	Bệnh viện Tim Hà Nội
		Lê Tuấn Anh			x	BSNT	Tim mạch Nhi	Bệnh viện Tim Hà Nội
		Doãn Phúc Hải			x	BSNT	Tim mạch Nhi	Bệnh viện Tim Hà Nội
		Nguyễn Thành Nam			x	TS-BS	Nhi chung	Bệnh viện Bạch Mai
		Trần Minh Điển	x			PGS.TS-BS	Hồi sức cấp cứu	Bệnh viện Nhi Trung ương
		Lê Thị Minh Hương			x	PGS.TS-BS	Miễn dịch	Bệnh viện Nhi Trung ương
		Lê Thanh Hải	x			GS.TS	Cấp cứu	BV Nhi TW
		Nguyễn Thị Mai Thủy		x		TS-BSCKI	Nhi chung	Bệnh viện Nhi Trung ương
		Vũ Chí Dũng			x	TS-BS	Nhi - NTCH	Bệnh viện Nhi Trung ương
		Lưu Thị Mỹ Thục		x		TS-BS	Nhi chung	Bệnh viện Nhi Trung ương
15	Nội khoa							
	Lão khoa							
		Phạm Thắng	x			GS.TS-BS	Nội - Lão khoa	Bệnh viện Lão khoa Trung ương
		Nguyễn xuân Thanh			x	ThS-BS	Nội - Lão khoa	Bệnh viện Lão khoa Trung ương

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách giảng viên cơ hữu theo quy định về điều kiện mở ngành đào tạo/Quy chế đào tạo CKI, CKII, BSNT hiện hành (2)			Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan công tác
			CKII	CKI	BSNT			
		Trần Quang Thắng	x			TS-BS	HSCC	Bệnh viện Lão khoa Trung ương
		Nguyễn Trung Anh	x			TS-BS	Nội	Bệnh viện Lão khoa Trung ương
		Phan Việt Sinh			x	ThS-DS	Dược	Bệnh viện Lão khoa Trung ương
		Dương Thị Hồng Lý			x	BSNT	Nội	Bệnh viện Lão khoa Trung ương
	Nội - Hô hấp							
		Nguyễn Hải Anh	x			PGS.TS-BSCKII	Hô hấp	Bệnh viện Bạch Mai
		Đặng Hùng Minh			x	PGS.TS-BS	Hô hấp	Bệnh viện Bạch Mai
		Đoàn Thị Phương Lan			x	TS-BS	Hô hấp	Bệnh viện Bạch Mai
		Nguyễn Quang Đợi		x		ThS-BS	Hô hấp	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hải Dương
		Nguyễn Văn Tình	x			TS-BSCKI	Hô hấp	Bệnh viện 74 Trung ương
		Chu Thị Hạnh	x			PGS.TS-BS	Hô hấp	Bệnh viện Bạch Mai
	Nội - Nội tiết							
		Lê Bá Ngọc			x	TS-BS	Nội tiết	Bệnh viện Bạch Mai
		Đỗ Văn Thành			x	TS-BS	Nội tiết, Truyền nhiễm	Bệnh viện Bạch Mai
	Nội - Thận tiết niệu							
		Nguyễn Hữu Dũng			x	TS-BS	Thận tiết niệu	Bệnh viện Bạch Mai
		Nguyễn Thị Hương			x	TS-BS	Thận tiết niệu	Bệnh viện Bạch Mai
		Nguyễn Thế Cường			x	TS-BSCKI	Thận tiết niệu	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Nguyễn Vĩnh Hưng			x	TS-BS	Thận tiết niệu	Bệnh viện E
		Mai Thị Hiền		x		TS-BS	Thận tiết niệu	Bệnh viện Bạch Mai
		Lê Danh Vinh		x		ThS-BSCKII	Thận tiết niệu	Bệnh viện Bạch Mai
		Nghiêm Trung Dũng			x	TS-BS	Thận tiết niệu	Bệnh viện Bạch Mai
	Nội - Tiêu hóa							
		Nguyễn Thị Chi		x		BSNT	Tiêu hóa	Bệnh viện Đại học Y Hà Nội
		Dương Thị Mai Chi		x		BSNT	Tiêu hóa	Bệnh viện Đại học Y Hà Nội

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách giảng viên cơ hữu theo quy định về điều kiện mở ngành đào tạo CKI, CKII, BSNT hiện hành (2)			Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan công tác
			CKII	CKI	BSNT			
		Trần Duy Hưng		x		BSNT	Tiêu hóa	Bệnh viện Đại học Y Hà Nội
		Vũ Trường Khanh			x	TS-BS	Tiêu hóa	Bệnh viện Bạch Mai
		Nguyễn Công Long	x			TS-BS	Tiêu hóa	Bệnh viện Bạch Mai
		Nguyễn Trường Sơn	x			TS-BS	Tiêu hóa	Bệnh viện Bạch Mai
		Vũ Văn Khiên			x	PGS.TS-BS	Tiêu hóa	Bệnh viện Trung ương Quân đội 108
	Nội - Cơ xương khớp							
		Phạm Văn Tú		x		ThS-BS	Cơ xương khớp	Bệnh viện Đại học Y Hà Nội
		Phạm Thu Hằng		x		BSNT	Cơ xương khớp	Bệnh viện Đại học Y Hà Nội
		Trần Thị Tô Châu		x		TS-BS	Cơ xương khớp	Bệnh viện Bạch Mai
		Bùi Hải Bình	x			TS-BS	Cơ xương khớp	Bệnh viện Bạch Mai
		Đặng Hồng Hoa	x			PGS.TS-BS	Cơ xương khớp	Bệnh viện E
		Hoàng Văn Dũng	x			TS-BS	Cơ xương khớp	Bệnh viện Bạch Mai
		Lê Thị Liễu	x			TS-BS	Cơ xương khớp	Bệnh viện Bạch Mai
		Nguyễn Mai Hồng			x	PGS.TS-BSCKII	Cơ xương khớp	Bệnh viện Bạch Mai
		Nguyễn Thị Ngọc			x	TS-BS	Cơ xương khớp	Bệnh viện Hữu nghị
		Trần Hồng Nghị			x	PGS.TS-BS	Cơ xương khớp	Bệnh viện Trung ương Quân đội 108
		Vũ Thị Thanh Hoa	x			TS-BS	Cơ xương khớp	Bệnh viện Trung ương Quân đội 108
		Nguyễn Thị Thanh Phương			x	TS-BS	Cơ xương khớp	Bệnh viện Hữu nghị
		Trần Thị Minh Hoa			x	PGS.TS-BS	Cơ xương khớp	Bệnh viện Bạch Mai
	Nội - Tim mạch							
		Lê Tuấn Thành			x	TS-BS	Nội Tim mạch	Bệnh viện Bạch Mai
		Phạm Thái Sơn			x	TS-BS	Nội Tim mạch	Bệnh viện Bạch Mai
		Vũ Kim Chi			x	TS-BS	Nội Tim mạch	Bệnh viện Bạch Mai
		Nguyễn Quốc Thái			x	TS-BS	Nội Tim mạch	Bệnh viện Bạch Mai
		Khổng Nam Hương		x		TS-BSCKI	Nội Tim mạch	Bệnh viện Bạch Mai
		Trần Song Giang			x	TS-BS	Nội Tim mạch	Bệnh viện Bạch Mai

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách giảng viên cơ hữu theo quy định về điều kiện mở ngành đào tạo/Quy chế đào tạo CKI, CKII, BSNT hiện hành (2)			Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan công tác
			CKII	CKI	BSNT			
		Phạm Thị Hồng Thi	x			PGS.TS-BS	Nội Tim mạch	Bệnh viện Bạch Mai
		Đỗ Phương Anh		x		TS-BSCKI	Nội Tim mạch	Bệnh viện Bạch Mai
		Nguyễn Thị Mai Ngọc			x	TS-BS	Nội Tim mạch	Bệnh viện Bạch Mai
		Đỗ Kim Bảng			x	TS-BS	Nội Tim mạch	Bệnh viện Bạch Mai
		Trần Văn Đồng		x		TS-BSCKI	Nội Tim mạch	Bệnh viện Bạch Mai
		Văn Đức Hạnh			x	BSNT	Nội Tim mạch	Bệnh viện Bạch Mai
		Nguyễn Hữu Tuấn			x	BSNT	Nội Tim mạch	Bệnh viện Bạch Mai
		Lê xuân Thận			x	BSNT	Nội Tim mạch	Bệnh viện Bạch Mai
		Nguyễn Minh Hùng			x	TS-BS	Nội Tim mạch	Bệnh viện Bạch Mai
		Phạm Như Hùng			x	TS-BS	Nội Tim mạch	Bệnh viện Bạch Mai
		Bùi Long			x	TS-BS	Nội Tim mạch	Bệnh viện Hữu nghị
		Nguyễn Thị Bạch Yến	x			PGS.TS-BS	Nội Tim mạch	Bệnh viện Bạch Mai
16	Phẫu thuật tạo hình							
		Nguyễn Vũ Hoàng			x	ThS-BS	Phẫu thuật tạo hình	Bệnh viện Đa khoa xanh Pôn
		Vũ Ngọc Lâm			x	PGS.TS-BS	Phẫu thuật tạo hình	Bệnh viện Trung ương Quân đội 108
		Lê Diệp Linh			x	TS-BS	Phẫu thuật tạo hình	Bệnh viện Trung ương Quân đội 108
17	Phục hồi chức năng							
		Lương Tuấn Khanh			x	PGS.TS-BS	Phục hồi chức năng	Bệnh viện Bạch Mai
		Đỗ Đào Vũ			x	PGS.TS-BS	Phục hồi chức năng	Bệnh viện Bạch Mai
		Đặng Thị Kim Hương			x	ThS-BSCKII	Phục hồi chức năng	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Hoàng Khánh Chi			x	ThS-BS	Phục hồi chức năng	Bệnh viện PHCN Hà Nội
		Ngân Thị Hồng Anh			x	ThS-BS	Phục hồi chức năng	Bệnh viện Lão khoa Trung ương

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách giảng viên cơ hữu theo quy định về điều kiện mở ngành đào tạo/Quy chế đào tạo CKI, CKII, BSNT hiện hành (2)			Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan công tác
			CKII	CKI	BSNT			
		Trịnh Quang Dũng		x		TS-BSCKII	Phục hồi chức năng	Bệnh viện Nhi Trung ương
		Nguyễn Thị Hương Giang			x	TS-BS	Phục hồi chức năng	Bệnh viện Nhi Trung ương
		Nguyễn Trọng Lưu	x			PGS.TS-BS	Phục hồi chức năng	Bệnh viện Trung ương Quân đội 108
18	Sản Phụ khoa							
		Đỗ Khắc Huỳnh		x		ThS-BSCKII	Sản Phụ khoa	Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội
		Nguyễn Mạnh Trí	x			TS-BS	Sản Phụ khoa	Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội
		Phan Thị Huệ			x	ThS-BSCKII	Sản Phụ khoa	Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội
		Nguyễn Thị Thu Phương			x	ThS-BSCKII	Sản Phụ khoa	Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội
		Đào Lan Hương			x	TS-BS	Sản Phụ khoa	Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội
		Hà Duy Tiến			x	ThS-BSCKII	Sản Phụ khoa	Bệnh viện Phụ Sản Trung ương
		Nguyễn xuân Hợi	x			PGS.TS-BS	Sản Phụ khoa	Bệnh viện Phụ Sản Trung ương
		Đặng Thị Hồng Thiện			x	ThS-BSCKII	Sản Phụ khoa	Bệnh viện Phụ Sản Trung ương
		Nguyễn Quảng Bắc	x			TS-BS	Sản Phụ khoa	Bệnh viện Phụ Sản Trung ương
		Đinh Bích Thủy	x			TS-BS	Sản Phụ khoa	Bệnh viện Phụ Sản Trung ương
		Vũ Văn Du	x			PGS.TS-BS	Sản Phụ khoa	Bệnh viện Phụ Sản Trung ương
		Nguyễn Thị Lan Hương		x		TS-BS	Sản Phụ khoa	Bệnh viện Phụ Sản Trung ương
		Nguyễn Liên Phương		x		ThS-BSCKII	Sản Phụ khoa	Bệnh viện Phụ Sản Trung ương
		Nguyễn Văn Thắng		x		ThS-BSCKII	Sản Phụ khoa	Bệnh viện Phụ Sản Trung ương
		Lê Hoài Chương	x			PGS.TS-BS	Sản Phụ khoa	Bệnh viện Phụ Sản Trung ương
		Vũ Bá Quyết	x			PGS.TS-BS	Sản Phụ khoa	Bệnh viện Phụ Sản Trung ương

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách giảng viên cơ hữu theo quy định về điều kiện mở ngành đào tạo/Quy chế đào tạo CKI, CKII, BSNT hiện hành (2)			Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan công tác
			CKII	CKI	BSNT			
19	Tai Mũi Họng	Nguyễn Duy Ánh	x			PGS.TS	Sản Phụ khoa	BV Phụ Sản Hà Nội
		Võ Thanh Quang			x	PGS.TS-BS	Tai Mũi Họng	Bệnh viện Tai Mũi Họng Trung ương
		Lê Minh Kỳ			x	PGS.TS-BS	Tai Mũi Họng	Bệnh viện Tai Mũi Họng Trung ương
		Nguyễn Thị Khánh Vân		x		TS-BS	Tai Mũi Họng	Bệnh viện Tai Mũi Họng Trung ương
		Lương Hồng Châu		x		PGS.TS-BS	Tai Mũi Họng	Bệnh viện Tai Mũi Họng Trung ương
		Quách Thị Cần		x		PGS.TS-BSCKII	Tai Mũi Họng	Bệnh viện Tai Mũi Họng Trung ương
		Lương Hồng Châu				PGS.TS-BS	Tai Mũi Họng	Bệnh viện Tai Mũi Họng Trung ương
		Quách Thị Cần				PGS.TS-BSCKII	Tai Mũi Họng	Bệnh viện Tai Mũi Họng Trung ương
		Nguyễn Thị Khánh Vân				TS-BS	Tai Mũi Họng	Bệnh viện Tai Mũi Họng Trung ương
		Lê Minh Kỳ				PGS.TS-BS	Tai Mũi Họng	Bệnh viện Tai Mũi Họng Trung ương
		Võ Thanh Quang				PGS.TS-BS	Tai Mũi Họng	Bệnh viện Tai Mũi Họng Trung ương
20	Tâm thần	Nguyễn Doãn Phương			x	TS-BS	Tâm thần	Bệnh viện Bạch Mai
		Đặng Thanh Tùng			x	ThS	Tâm thần	Bệnh viện Bạch Mai
		Vũ Thy Cầm		x		TS-BS	Tâm thần	Bệnh viện Bạch Mai
		Trần Thị Hà An			x	TS-BS	Tâm thần	Bệnh viện Bạch Mai
		Thành Ngọc Minh		x		ThS-BSCKII	Tâm thần	Bệnh viện Nhi Trung ương
		Tô Thanh Phương	x			PGS.TS-BS	Tâm thần	Bệnh viện Tâm thần Trung ương I
		Nguyễn Hữu Chiến			x	TS-BS	Tâm thần	Bệnh viện Tâm thần Trung ương I
		Vương Văn Tịnh		x		TS-BS	Tâm thần	Bệnh viện Tâm thần Trung ương I
		Ngô Hùng Lâm		x		BSCKII	Tâm thần	Bệnh viện Tâm thần Hà Nội
		Nguyễn Văn Tuấn	x			TS-BS	Tâm thần	Bệnh viện Tâm thần Hà Nội
		Nguyễn Mạnh Hùng			x	TS-BS	Tâm thần	Bệnh viện Tâm thần ban ngày Mai Hương

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách giảng viên cơ hữu theo quy định về điều kiện mở ngành đào tạo/Quy chế đào tạo CKI, BSNT hiện hành (2)			Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan công tác
			CKII	CKI	BSNT			
		Trần Thị Hồng Thu			x	TS-BSCKI	Tâm thần	Bệnh viện Tâm thần ban ngày Mai Hương
		Trần Ngọc Nhân		x		BSCKII	Tâm thần	Bệnh viện Tâm thần Bến Tre
		Cao Thị Vịnh		x		TS-BSCKII	Tâm thần	Bệnh viện Tâm thần Trung ương I
		Đỗ Minh Loan			x	TS-BS	Tâm thần	Bệnh viện Nhi Trung Ương
		Nguyễn Viết Thiêm	x			PGS	Tâm thần	Đại học Y Hà Nội
		Trần Viết Nghị	x			PGS	Tâm thần	Đại học Y Hà Nội
		Trần Hữu Bình	x			PGS	Tâm thần	Đại học Y Hà Nội
		Lã Thị Bưởi			x	TS-BS	Tâm thần	Đại học Y Hà Nội
		Đinh Đăng Hòe			x	TS-BS	Tâm thần	Bệnh Viện Hồng Ngọc
		Cao Vũ Hùng			x	TS-BS	Tâm thần	Bệnh viện Nhi Trung Ương
		Võ Văn Bản	x			PGS	Tâm thần	Bệnh viện Việt Pháp Hà Nội
		Trần Văn Cường	x			PGS	Tâm thần	Bệnh viện Tâm thần Trung Ương I
		Phạm Đức Thịnh	x			PGS	Tâm thần	Bệnh viện Tâm thần Trung Ương I
		Trịnh Văn Anh	x			Tiến sỹ	Tâm Thần	Bệnh viện Tâm thần tỉnh Thanh Hoá
		Lê Văn Thành		x		BSCKII	Tâm thần	Bệnh viện Tâm thần tỉnh Thanh Hoá
		Chu Văn Toàn		x		BSCKII	Tâm thần	Bệnh viện Tâm thần tỉnh Thanh Hoá
		Nguyễn Văn Hồ			x	BSCKII	Tâm thần	Bệnh viện Tâm thần tỉnh Thanh Hoá
		Đào Quang Long			x	BSCKI	Tâm thần	Bệnh viện Tâm thần tỉnh Thanh Hoá
		Trần Thị xuân			x	BSCKII	Tâm thần	Bệnh viện Tâm thần tỉnh Thanh Hoá
		Nguyễn Bá Thắng			x	CKI ĐD	Tâm thần	Bệnh viện Tâm thần tỉnh Thanh Hoá
21	Thần kinh							
		Võ Hồng Khôi	x			TS-BS	Thần kinh	Bệnh viện Bạch Mai
		Nguyễn Thị Thanh Vân		x		BSCKII	Thần kinh	Bệnh viện Bạch Mai
		Nguyễn Văn Tuấn			x	TS-BS	Thần kinh	Bệnh viện Bạch Mai
		Phan Văn Đức			x	TS-BS	Thần kinh	Bệnh viện Bạch Mai
		Trịnh Tiến Lực			x	ThS-BS	Thần kinh	Bệnh viện Bạch Mai

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách giảng viên cơ hữu theo quy định về điều kiện mở ngành đào tạo/Quy chế đào tạo CKI, CKII, BSNT hiện hành (2)			Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan công tác
			CKII	CKI	BSNT			
		Phạm Phước Sung			x	BS CKII	Thần kinh	Bệnh viện ĐK Thanh Hóa
		Đào Thị Bích Ngọc			x	TS - BS	Thần kinh	Bệnh viện Bạch Mai
		Phan Hồng Minh			x	TS - BS	Thần kinh	Bệnh viện Bạch Mai
		Đỗ Phương Vịnh		x		TS - BS	Thần kinh	Bệnh viện Lão khoa Trung ương
		Nguyễn Hoàn Sầm		x		BS CKII	Thần kinh	Bệnh viện đa khoa Thanh Hóa
		Nguyễn Trường Giang		x		BS CKII	Thần kinh	Bệnh viện Thanh Nhàn
		Nguyễn Mai Hương	x			BS CKII	Thần kinh	Bệnh viện Hữu Nghị Việt xô
		Nguyễn Đức Trung	x			BS CKII	Thần kinh	Bệnh viện Hữu Nghị Việt xô
		Trần Văn Tích	x			BS CKII	Thần kinh	Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc
		Nguyễn Thị Thanh Bình	x			TS	Thần kinh	Bệnh viện Lão khoa Trung ương
		Trần Văn Hùng	x			BS CKII	Thần kinh	Bệnh viện Bạch Mai cơ sở 2
22	Truyền nhiễm và các bệnh nhiệt đới							
		Đỗ Duy Cường	x			PGS.TS-BS	Truyền nhiễm	Bệnh viện Bạch Mai
		Phạm Ngọc Thạch	x			TS-BSCKII	Truyền nhiễm	Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương
		Nguyễn Văn Dũng			x	TS-BS	Truyền nhiễm	Bệnh viện Bạch Mai
		Đoàn Thu Trà			x	TS-BS	Truyền nhiễm	Bệnh viện Bạch Mai
		Trần Duy Hưng		x		BSCKII	Truyền nhiễm	Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương
		Nguyễn Thị Hoài Dung		x		BSCKII	Truyền nhiễm	Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương
		Nguyễn Nguyên Huyền		x		BSCKII	Truyền nhiễm	Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương
		Nguyễn Tuấn Khanh			x	TS-BS	Truyền nhiễm	Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương
		Mai Đình Cừ		x		BSCKII	Truyền nhiễm	Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương
23	Ung thư							
		Nguyễn Quang Hùng		x		TS-BS	Ung bướu	Bệnh viện Bạch Mai
		Nguyễn Đức Lợi			x	TS-BS	Ung bướu	Bệnh viện K
		Bùi Vinh Quang			x	TS-BS	Ung bướu	Bệnh viện Ung bướu Hà Nội
		Võ Văn xuân			x	TS-BS	Ung bướu	Bệnh viện K
		Ngô Thanh Tùng	x			PGS.TS-BS	Ung bướu	Bệnh viện K

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách giảng viên cơ hữu theo quy định về điều kiện mở ngành đào tạo/Quy chế đào tạo CKI, CKII, BSNT hiện hành (2)			Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan công tác
			CKII	CKI	BSNT			
		Nguyễn Tiến Quang			x	TS-BS	Ung bướu	Bệnh viện K
		Lê Thanh Đức			x	TS-BS	Ung bướu	Bệnh viện K
		Đỗ Anh Tú			x	TS-BS	Ung bướu	Bệnh viện K
		Nguyễn Thị Thái Hòa			x	TS-BSCKI	Ung bướu	Bệnh viện K
		Đỗ Hùng Kiên			x	TS-BS	Ung bướu	Bệnh viện K
		Trần Văn Công			x	TS-BS	Ung bướu	Bệnh viện K
		Phạm Văn Bình	x			TS-BS	Ung bướu	Bệnh viện K
		Trần Thắng	x			TS-BS	Ung bướu	Bệnh viện K
		Lê Hồng Quang	x			TS-BS	Ung bướu	Bệnh viện K
		Đoàn Lực	x			TS-BS	Ung bướu	Bệnh viện K
		Phùng Thị Huyền	x			TS-BS	Ung bướu	Bệnh viện K
		Nguyễn Khắc Kiểm	x			TS-BS	Ung bướu	Bệnh viện K
		Hàn Thị Vân Thanh	x			TS-BS	Ung bướu	Bệnh viện K
		Phan Lê Thắng	x			TS-BS	Ung bướu	Bệnh viện K
		Phạm Thế Anh	x			TS-BS	Ung bướu	Bệnh viện K
		Phạm Hồng Khoa			x	BSNT	Ung bướu	Bệnh viện K
		Nguyễn Diệu Linh	x			TS-BS	Ung bướu	Bệnh viện K
		Phạm Thị Việt Hương	x			TS-BS	Ung bướu	Bệnh viện K
		Đỗ Huyền Nga	x			TS-BS	Ung bướu	Bệnh viện K
		Hàn Thị Thanh Bình	x			TS-BS	Ung bướu	Bệnh viện K
		Nguyễn Tuyết Mai	x			PGS.TS-BS	Ung bướu	Bệnh viện K
		Trần Văn Thuần			x	GS.TS	Ung bướu	Bệnh viện K
		Nguyễn Phi Hùng				TS-BS	Giải phẫu bệnh	Bệnh viện K
		Nguyễn Văn Chủ				TS-BS	Giải phẫu bệnh	Bệnh viện K
		Nguyễn Đức Liên			x	ThS-BS	Ngoại TKS	Bệnh viện K
23	Ung thư							
		Nguyễn Thị Kiều Anh			x	TS-BS	Vi ký sinh	Trung tâm Y tế Dự phòng Hà Nội

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách giảng viên cơ hữu theo quy định về điều kiện mở ngành đào tạo/Quy chế đào tạo CKI, CKII, BSNT hiện hành (2)			Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan công tác
			CKII	CKI	BSNT			
		Nguyễn Thị Thường			x	TS-BS	Vi rus	Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương
		Vũ Thị Thu Hường			x	TS-BS	Vi khuẩn	Viện Kiểm định Quốc gia Vắc xin và Sinh phẩm Y tế
		Nguyễn Thị Kiều		x		TS-BS	Vi rus	Viện Kiểm định Quốc gia Vắc xin và Sinh phẩm Y tế
		Lê Thị Hội			x	TS-BS	Vi ký sinh	Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương
24	Y học gia đình							
		Phạm Huy Tàn		x		TS-BS	Tai Mũi Họng	Bệnh viện Đại học Y Hà Nội
		Nguyễn Văn Tuyên		x		ThS-BS	Nội thận tiết niệu	Bệnh viện Đa khoa Đức Giang
		Nguyễn Mạnh Thắng		x		ThS-BS	Nội thận tiết niệu	Bệnh viện Đa khoa Đức Giang
		Nguyễn Đắc Hanh		x		ThS-BSCKII	Nội khoa	Bệnh viện Đa khoa Đức Giang
		Phạm Thị Ngọc Oanh		x		TS-BS	Hồi sức cấp cứu	Bệnh viện Đa khoa Đức Giang
		Nguyễn Đình Hiệ		x		ThS-BS	Hồi sức cấp cứu	Bệnh viện Đa khoa Đức Giang
		Trần Thị Oanh		x		ThS-BS	Nội khoa	Bệnh viện Đa khoa Đức Giang
		Hà Hữu Tùng			x	PGS.TS-BS	Nội khoa	Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp
		Nguyễn Thị Hồng Lạc			x	BSCKII	Nhi khoa	Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp
		Tổng Lê Văn			x	ThS-BS	Nhi khoa	Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp
		Nguyễn Thị Liễu			x	ThS-BS	Nội khoa	Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp
		Hoàng Thị Hương			x	BSCKII	Nội khoa	Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp
		Nguyễn Thế Thi			x	ThS-BS	Ngoại khoa	Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp
		Nguyễn Tiến Văn			x	BSCKII	Ngoại khoa	Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp
		Tạ Mạnh Hiệp			x	BSCKI	Hồi sức cấp cứu	Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp
		Lý Công Hinh			x	BSCKI	Hồi sức cấp cứu	Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp
		Lê Văn Lễ			x	ThS-BS	Điều dưỡng	Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp
		Nguyễn Tân Trang			x	BSCKI	Truyền nhiễm	Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp
		Lê Quang Hải			x	ThS-BS	Thận - Lọc máu	Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách giảng viên cơ hữu theo quy định về điều kiện mở ngành đào tạo/Quy chế đào tạo CKI, CKII, BSNT hiện hành (2)			Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan công tác
			CKII	CKI	BSNT			
		Đào Ngọc Minh			x	BSCCKII	Nội khoa	Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp
		Tạ xuân Trường			x	ThS-BS	Nội khoa	Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp
		Vũ Tuấn Anh			x	BSCCKI	Hồi sức cấp cứu	Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp
		Nguyễn Thị Thu Hà			x	BSCCKI	Hồi sức cấp cứu	Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp
		Lưu Công Chính			x	BSCCKI	Hồi sức cấp cứu	Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp
		Trần Thị Thuần			x	ThS-BS	Nội khoa	Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp
		Trần Anh Long			x	ThS-BS	Nội khoa	Bệnh viện Đa khoa Đức Giang
		Trần Trung Kiên			x	ThS-BS	Ngoại CTCH	Bệnh viện Đa khoa Đức Giang
		Trần Tuấn Anh			x	BSCCKI	Ngoại CTCH	Bệnh viện Đa khoa Đức Giang
		Nguyễn Đăng Khoa			x	ThS-BS	Ngoại khoa	Bệnh viện Đa khoa Đức Giang
		Trần Thị Hoài			x	BSCCKI	Truyền nhiễm	Bệnh viện Đa khoa Đức Giang
		Đỗ Thu Hiền			x	ThS-BS	Nội khoa	Bệnh viện Đa khoa Đức Giang
		Nguyễn Hải Yến			x	ThS-BS	Nội khoa	Trung tâm y tế quận Cầu Giấy
		Nguyễn Văn Thường			x	TS-BS	Nhi khoa	Bệnh viện Đa khoa Đức Giang
25	Y học hạt nhân							
		Trần Đình Hà	x			PGS.TS-BS	Ung bướu - YHHN	Bệnh viện Bạch Mai
		Phạm Cẩm Phương		x		PGS.TS-BS	Ung bướu - YHHN	Bệnh viện Bạch Mai
26	Y Pháp							
		Nguyễn Đức Nhựt		x		TS-BS	Pháp Y-GPB	Viện Pháp Y QG
		Nguyễn Hồng Long		x		ThS-BS	Pháp Y-GPB	Viện Pháp Y QG
		Đào Quốc Tuấn			x	TS-BS	Pháp Y-GPB	Bộ Công an
		Nguyễn Sỹ Lánh			x	ThS	Pháp Y-GPB	BV HN Việt Đức
27	Y sinh học - Di truyền							
		Nguyễn Huy Hoàng			x	PGS.TS	Y sinh học-Di truyền	Viện Hàn lâm Khoa học Công nghệ Việt Nam
		Nguyễn Đăng Tôn			x	TS-BS	Y sinh học-Di truyền	Viện Hàn lâm Khoa học Công nghệ Việt Nam

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách giảng viên cơ hữu theo quy định về điều kiện mở ngành đào tạo/Quy chế đào tạo CKI, CKII, BSNT hiện hành (2)			Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan công tác
			CKII	CKI	BSNT			
		Nguyễn Tuyết xương			x	TS-BS	Y sinh học-Di truyền	Bệnh viện Nhi Trung Ương
		Nguyễn Thị Sim			x	BSCK I	Sinh học PT	Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội
28	Kỹ thuật y học - Xét nghiệm							
		Phạm Thị Hương Trang		x		BSNT	Xét nghiệm	Trường Đại học Y Hà Nội
		Đỗ Thị Hường		x		CKI-KTYH	Xét nghiệm	Trường Đại học Y Hà Nội
		Bùi Tuấn Anh		x		TS-BS	Hóa sinh	Bệnh viện Bạch Mai
		Vũ Thị Thu Hào		x		ThS	Xét nghiệm	Bệnh viện Bạch Mai
		Nguyễn Thu Hương		x		ThS-BS	Vi ký sinh	Bệnh viện Đa khoa xanh Pôn
		Đỗ Thị Mai Dung		x		ThS-BS	Hóa sinh	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Hà xuân Hợp		x		ThS	Xét nghiệm	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Điêu Thị Thúy Chuyên		x		ThS-BS	Hóa sinh	Bệnh viện K
		Nguyễn Thanh Hà		x		BSCKII	Hóa sinh	Bệnh viện Phổi Trung ương
		Lê Nguyễn Minh Hoa		x		TS	Xét nghiệm	Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương
		Trần Huy Hoàng		x		TS-BS	Vi ký sinh	Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương
		Lưu Quốc Toàn		x		ThS	Xét nghiệm	Trường Đại học Y tế công cộng
		Hoàng Trung Kiên		x		TS	Vi ký sinh	Ban Tổ chức Trung ương
		Nguyễn Chính Nghĩa		x		TS-BS	Hóa sinh	Bệnh viện Bạch Mai
		Lê Hồng Công		x		TS-BS	Hóa sinh	Bệnh viện Hữu nghị
		Trần Thị Ngọc Anh		x		ThS-BS	Huyết học	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Lê Thị Thúy		x		TS-BS	Hóa sinh	Trường Đại học Kỹ thuật Y Dược Đà Nẵng
		Phùng Thị Bích Thủy		x		TS-BS	Sinh học PT	Bệnh viện Nhi Trung Ương
29	Y học cổ truyền							
		Vũ Minh Hoàn		x		TS-BS	YHCT	Bệnh viện Đa khoa YHCT Hà Nội
		Dương Trọng Nghĩa	x			PGS.TS-BSCKII	YHCT	Bệnh viện YHCT Trung ương
		Đinh Thị Lam		x		TS-BS	YHCT	Bệnh viện Đa khoa Đống Đa

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách giảng viên cơ hữu theo quy định về điều kiện mở ngành đào tạo/Quy chế đào tạo CKI, CKII, BSNT hiện hành (2)			Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan công tác
			CKII	CKI	BSNT			
30	Răng - Hàm - Mặt	Dương Minh Sơn		x		TS-BSCKII	YHCT	Bệnh viện YHCT Trung ương
		Trần Phương Đông		x		TS-BS	YHCT	Bệnh viện Châm cứu Trung ương
		Vũ Thường Sơn	x			PGS.TS	YHCT	BV Châm cứu TW
		Vũ Nam			x	PGS.TS	YHCT	Bệnh viện YHCT Trung ương
		Phạm Thanh Hà	x			TS	Chữa răng nội nha	BV Răng Hàm Mặt TW HN
		Lương Ngọc Khuê	x			PGS.TS	Nha cộng đồng	BYT, Vụ KCB
		Nguyễn Văn Dỹ	x			BSCKII	Phẫu thuật trong miệng	BV Răng Hàm Mặt TW HN
		Chu Thị Quỳnh Hương	x			TS	Phục hình	BV Răng Hàm Mặt TW HN
		Lê Hưng	x			TS	Nha chu	Bệnh viện Đa khoa Đồng Đa
		Nguyễn xuân Thực			x	PGS.TS-BS	Phẫu thuật trong miệng	Bệnh viện Bạch Mai
		Nguyễn Hồng Hà	x			PGS.TS-BS	Phẫu thuật tạo hình	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Hoàng Văn Bách		x		TS-BS	Gây mê hồi sức	Bệnh viện Bưu điện
		Trịnh Hồng Hương		x		TS-BS	Răng trẻ em	Bệnh viện Bưu điện
		Nguyễn Đình Phúc		x		TS-BS	Phẫu thuật hàm mặt	Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba
		Nguyễn Khánh Long		x		TS-BS	Phẫu thuật hàm mặt	Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba
		Phùng Thị Thu Hà		x		ThS-BS	Răng trẻ em	Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba
		Lê Ngọc Tuyền	x			PGS.TS-BS	Phẫu thuật hàm mặt	Bệnh viện RHM Trung ương Hà Nội
		Phạm Quang Bình	x			PGS.TS-BS	Gây mê hồi sức	Bệnh viện RHM Trung ương Hà Nội
		Phạm Hoàng Tuấn	x			PGS.TS-BS	Phẫu thuật hàm mặt	Bệnh viện RHM Trung ương Hà Nội
		Trần Cao Bính	x			PGS.TS-BS	Nha cơ sở	Bệnh viện RHM Trung ương Hà Nội
		Võ Thị Thúy Hồng		x		TS-BS	Nha cộng đồng	Bệnh viện RHM Trung ương Hà Nội
		Nguyễn Thị Hồng Minh		x		TS-BS	Nha chu	Bệnh viện RHM Trung ương Hà Nội
		Nguyễn Văn Thắng		x		TS-BSCKII	Gây mê hồi sức	Bệnh viện RHM Trung ương Hà Nội
		Nguyễn Thế Hạnh		x		TS-BS	Chữa răng nội nha	Bệnh viện RHM Trung ương Hà Nội
		Võ Văn Nhân			x	TS-BSCKI	Phẫu thuật trong miệng	Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng
		Đào Thị Dung	x			PGS.TS-BS	Nha cộng đồng	Đại học Quốc gia Hà Nội

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách giảng viên cơ hữu theo quy định về điều kiện mở ngành đào tạo/Quy chế đào tạo CKI, CKII, BSNT hiện hành (2)			Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan công tác
			CKII	CKI	BSNT			
		Đỗ Văn Cẩn		x		ThS-BS	Răng trẻ em	Bệnh viện Nhi Trung ương
		Nguyễn Thị Ngọc Lan		x		BSNT	Răng trẻ em	Bệnh viện Nhi Trung ương
		Trịnh Hồng Mỹ			x	TS-BS	Phẫu thuật trong miệng	Bệnh viện Bạch Mai
		Lê Hồng Vân	x			TS-BSCKI	Chữa răng nội nha	Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương Hà Nội
		Đàm Văn Việt	x			TS-BS	Phục hình	Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương Hà Nội
		Nguyễn Thị Vân Anh		x		ThS-BS	Răng trẻ em	Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương Hà Nội
		Nguyễn Tấn Văn		x		ThS-BS	Phẫu thuật hàm mặt	Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương Hà Nội
		Nguyễn Phương Huyền		x		ThS-BS	Răng trẻ em	Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương Hà Nội
		Phạm Thị Thu Hiền	x			PGS.TS-BS	Chữa răng nội nha	Đại học Quốc gia Hà Nội
		Phạm Như Hải	x			TS-BS	Phục hình	Đại học Quốc gia Hà Nội
		Chu Đình Tới	x			TS	Răng trẻ em	Đại học Sư phạm Hà Nội
		Lê Văn Nam		x		ThS-BS	Phẫu thuật hàm mặt	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
		Lê Thị Thu Hải	x			TS-BS	Phẫu thuật hàm mặt	Bệnh viện Trung ương Quân đội 108
		Đàm Ngọc Trâm	x			TS-BS	Phục hình	Công ty TNHH Nha khoa Paris
		Nguyễn Phú Hòa	x			TS-BS	Phục hình	PK Nha khoa Quốc tế Phú Hòa
31	Dịch tễ học							
		Nguyễn Ngọc Hồng	x			BSCKII	Bệnh nghề nghiệp, hô hấp NN	Bệnh viện Phổi Trung ương
		Phạm Ngân Giang			x	TS-BS	Dịch tễ	Bộ Y tế
		Lê Thị Hường			x	TS-BS	Dịch tễ	Bộ Y tế
		Nguyễn Việt Hùng		x		PGS.TS-BS	Dịch tễ	Bệnh viện Bạch Mai
		Trương Anh Thu		x		TS-BS	Dịch tễ	Bệnh viện Bạch Mai

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách giảng viên cơ hữu theo quy định về điều kiện mở ngành đào tạo/Quy chế đào tạo CKI, CKII, BSNT hiện hành (2)			Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan công tác
			CKII	CKI	BSNT			
		Dương Thị Hồng	x			PGS.TS-BS	Dịch tễ	Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương
		Nguyễn Trần Hiền	x			GS.TS-BS	Dịch tễ	Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương
		Lê Thị Phương Mai		x		PGS.TS	Dịch tễ	Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương
		Vũ Đình Thiêm		x		TS-BS	Dịch tễ	Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương
		Trần Vũ Phong		x		TS	Dịch tễ	Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương
		Nguyễn Thị Phương Liên		x		TS-BS	Dịch tễ	Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương
		Đặng Thị Thanh Huyền		x		TS-BS	Dịch tễ	Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương
		Phạm Quang Thái		x		TS-BS	Dịch tễ	Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương
		Tổng Thị Hà		x		TS	Dịch tễ	Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương
		Vũ Trọng Dực		x		TS-BS	Dịch tễ	Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương
		Nguyễn Thị Thi Thơ	x			PGS.TS-BS	Dịch tễ	Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương
		Dương Công Thành		x		TS-BS	Dịch tễ	VP Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Hoa Kỳ tại HN
		Lê Anh Tuấn		x		TS-BS	Dịch tễ	Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương
		Ngô Thị Hải Vân		x		TS - BS	Dịch tễ	Viện Vệ sinh dịch tễ Tây Nguyên
		Ngũ Duy Nghĩa		x		TS	Dịch tễ	Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương
		Nguyễn Thành Chung		x		TS-BS	Dịch tễ	Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương
		Phạm Hồng Thắng			x	TS-BS	Dịch tễ	Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương
32	Dinh dưỡng							
		Chu Thị Tuyết		x		TS-BS	Dinh dưỡng	Bệnh viện Bạch Mai
		Đào Thị Thu Hoài			x	ThS-BS	Dinh dưỡng	Bệnh viện Bạch Mai
		Vũ Thị Thanh			x	ThS-BS	Dinh dưỡng	Bệnh viện Bạch Mai
		Nguyễn Thị Thế Thanh	x			BSCCKII	Dinh dưỡng	Bệnh viện Bạch Mai
		Trần Thị Thắm			x	ThS-BS	Dinh dưỡng	Bệnh viện Bạch Mai
		Lê Danh Tuyên	x			GS.TS-BS	Dinh dưỡng	Viện Dinh dưỡng Quốc gia
		Nguyễn Thị Lâm		x		PGS.TS-BS	Dinh dưỡng	Viện Dinh dưỡng Quốc gia
		Trương Tuyết Mai		x		PGS.TS-BS	Dinh dưỡng	Viện Dinh dưỡng Quốc gia

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách giảng viên cơ hữu theo quy định về điều kiện mở ngành đào tạo/Quy chế đào tạo CKI, CKII, BSNT hiện hành (2)			Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan công tác
			CKII	CKI	BSNT			
		Trần Thúy Nga		x		PGS.TS-BS	Dinh dưỡng	Viện Dinh dưỡng Quốc gia
		Bùi Thị Nhung		x		PGS.TS-BS	Dinh dưỡng	Viện Dinh dưỡng Quốc gia
		Đỗ Thị Phương Hà			x	TS-BS	Dinh dưỡng	Viện Dinh dưỡng Quốc gia
		Nguyễn Đỗ Huy			x	PGS.TS-BS	Dinh dưỡng	Viện Dinh dưỡng Quốc gia
		Phan Bích Nga			x	PGS.TS-BS	Dinh dưỡng	Viện Dinh dưỡng Quốc gia
		Bùi Thị Mai Hương			x	ThS-BS	Dinh dưỡng	Viện Dinh dưỡng Quốc gia
		Nguyễn Trọng Hưng			x	TS-BS	Dinh dưỡng	Viện Dinh dưỡng Quốc gia
		Huỳnh Nam Phương			x	TS-BS	Dinh dưỡng	Viện Dinh dưỡng Quốc gia
		Lê Bạch Mai			x	PGS.TS-BS	Dinh dưỡng	Viện Dinh dưỡng Quốc gia
		Cao Thị Thu Hương			x	PGS.TS-BS	Dinh dưỡng	Viện Dinh dưỡng Quốc gia
		Nguyễn Song Tú			x	TS-BS	Dinh dưỡng	Viện Dinh dưỡng Quốc gia
		Nghiêm Nguyệt Thu		x		TS-BS	Dinh dưỡng	Viện Dinh dưỡng Quốc gia
33	Quản lý y tế							
		Nguyễn Hoàng Long	x			PGS.TS	QLYT/YTCC	Bộ Y tế, Cục Phòng, Chống HIV/AIDS
		Trần Thị Giáng Hương			x	PGS.TS	QLYT/YTCC	Phụ trách lĩnh vực phòng chống bệnh tật của WHO Khu vực Tây Thái Bình Dương
		Nguyễn Ngô Quang	x			TS-BS	QLYT/YTCC	Bộ Y tế
		Nguyễn Tuấn Hưng		x		PGS.TS-BSCKI	QLYT/YTCC	Bộ Y tế
		Nguyễn Mạnh Cường		x		PGS.TS-BS	QLYT/YTCC	Bộ Y tế
		Hà Anh Đức		x		TS-BS	QLYT/YTCC	Bộ Y tế
		Dương Huy Lương		x		TS-BS	QLYT/YTCC	Bộ Y tế
		Đặng Đức Nhu		x		PGS.TS-BS	QLYT/YTCC	Bộ Y tế
		Vũ Tiến Dũng		x		TS	QLYT/YTCC	Bệnh viện Bạch Mai
		Nguyễn Đình Dũng		x		TS-BS	QLYT/YTCC	Bệnh viện Dệt may
		Lê Văn Hợi		x		PGS.TS-BS	QLYT/YTCC	Bệnh viện Phổi Trung ương

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách giảng viên cơ hữu theo quy định về điều kiện mở ngành đào tạo/Quy chế đào tạo CKI, CKII, BSNT hiện hành (2)			Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan công tác
			CKII	CKI	BSNT			
34	Y tế công cộng	Nguyễn Khắc Hiền		x		TS-BSCKI	QLYT/YTCC	Sở Y tế Hà Nội
		Nguyễn Nhật Cảm		x		PGS.TS-BS	QLYT/YTCC	Trung tâm Y tế dự phòng Hà Nội
		Phạm Đức Phúc		x		TS	QLYT/YTCC	Trường Đại học Y tế công cộng
		Trần Thị Mai Oanh		x		TS-BS	QLYT/YTCC	Viện Chiến lược và Chính sách Y tế
		Doãn Ngọc Hải	x			PGS.TS-BS	QLYT/YTCC	Viện Sức khỏe NNN và MT
		Nguyễn Khắc Thủy		x		TS-BS	QLYT/YTCC	Bộ Công an
		Nguyễn Văn Hải			x	ThS	QLYT/YTCC	Chi nhánh Quỹ MAKNA Malaysia tại Việt Nam
		Bùi Kim Chi			x	TS	QLYT/YTCC	Học viện Hành chính Quốc gia
		Vương Thị Hương Thu			x	TS	QLYT/YTCC	Viện Đại học New South Wales, Australia
		Nguyễn Thị Hồng Thắng			x	ThS	QLYT/YTCC	Trường Cao đẳng Vĩnh Phúc
		Nguyễn Văn Công			x	TS	QLYT/YTCC	Ban Bảo vệ, Chăm sóc Sức khỏe Cán bộ Trung ương
		Nguyễn Thị Liễu		x		TS-BSCKI	QLYT/YTCC	Trung tâm Y tế dự phòng Hà Nội
		Nguyễn Ngọc Quỳnh			x	ThS-BS	QLYT/YTCC	Trung tâm Y tế dự phòng Hà Nội
		Trần Văn Sơn		x		TS	QLYT/YTCC	Bộ Y tế
		Lê Thị Thanh Hương		x		TS-BS	QLYT/YTCC	Bệnh viện Thận Hà Nội
		Nguyễn Thị Hồng Diễm		x		TS-BS	QLYT/YTCC	Bộ Y tế
		Nguyễn Đức Khoa		x		TS-BS	QLYT/YTCC	Bộ Y tế
		Phạm Quốc Hùng		x		TS - BS	QLYT/YTCC	Viện Dân số, Sức khỏe và Phát triển
		Trần Văn Đình			x	TS	QLYT/YTCC	Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương
		Hoàng Đức Hạnh	x			PGS.TS-BS	QLYT/YTCC	Sở Y tế Hà Nội
35	Y học dự phòng							
		Nguyễn Thị Liên Hương		x		PGS.TS-BS	SKMT	Bộ Y tế
		Nguyễn Thanh Hà		x		TS-BS	SKMT	Bộ Y tế

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách giảng viên cơ hữu theo quy định về điều kiện mở ngành đào tạo/Quy chế đào tạo CKI, CKII, BSNT hiện hành (2)			Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan công tác
			CKII	CKI	BSNT			
		Lương Mai Anh		x		PGS.TS-BS	SKNN, Quản lý y tế. môi tr	Bộ Y tế
		Hoàng Minh Thúy		x		TS-BS	Sức khỏe nghề nghiệp	Bệnh viện Bạch Mai
		Nguyễn Phúc Thái		x		TS-BS	Sức khỏe nghề nghiệp	Viện Y học dự phòng Quân đội
		Vũ xuân Trung			x	ThS-BS	Sức khỏe nghề nghiệp	Viện Khoa học An toàn và VSLĐ
		Nguyễn Đình Trung		x		TS-BS	Sức khỏe nghề nghiệp	Viện Sức khỏe NN và MT
		Trịnh xuân Tùng		x		TS-BS	YHDP	Bộ Y tế

Người lập bảng: Trần Thị Bích Hòa

Chữ ký:

Điện thoại: 0988278848

Email: tbichhoa@hmu.edu.vn

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2020

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Đoàn Quốc Hưng